

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 06 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST - KDTM ngày 02 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S**

Địa chỉ: 2C P, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quang L - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP S.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Lễ N - Giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Hà Nội (Văn bản ủy quyền số 358/GUQ - SGB ngày 14/8/2018). Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Trần Đông A - Trưởng phòng giao dịch T - Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Hà Nội (Văn bản ủy quyền số 190/GUQ/HC - 2018 ngày 18/9/2018).

**Bị đơn: Ông Nguyễn Phạm S, sinh năm 1970.**

Địa chỉ: thôn V, xã V1, T, Hà Nội.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Phạm S - Sinh năm 1970.
- Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1974.
- Anh Nguyễn Phạm V - Sinh năm 1992.
- Chị Trần Tuyết T - Sinh năm 1996.
- Anh Nguyễn Phạm B - Sinh năm 1995.

- Chị Trương Thu H - Sinh năm 1998.

Cùng có địa chỉ: Cụm 9, V, V, T, Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền cho bà H, anh V, anh B, chị T, chị H: Ông Nguyễn Phạm S (Theo Giấy ủy quyền ngày 12/3/2020).

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1 Tính đến ngày 20/6/2020 ông Nguyễn Phạm S còn nợ Ngân hàng TMCP S theo hợp đồng tín dụng số 145/2013/HĐTDTL - CN ngày 07/8/2013 và Giấy nhận nợ số 145/TD - 2013 ngày 07/8/2013 như sau:

+ Nợ gốc: 995.000.000 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn: 1.015.920.139 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn (tính từ ngày chuyển nợ quá hạn 07/5/2014 đến ngày 20/6/2020 theo mức lãi bằng 50% lãi cho vay trong hạn): 449.147.569 đồng.

Tổng cộng gốc và lãi là 2.397.439.730 đồng.

2.2 Khoản nợ nói trên được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản là Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn V, xã V1, T, Hà Nội trên thửa đất số 135, tờ bản đồ số 31 theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 452654; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 1501/2006/QĐ – UBND/00545, MS: 1012339 do UBND huyện T, thành phố Hà Nội cấp ngày 17/11/2006, tặng toàn bộ theo Hợp đồng số 241/2012 được Văn phòng công chứng T chứng thực ngày 02/3/2012 cho ông Nguyễn Phạm S, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: V, xã V1, Huyện T, Hà Nội” được thế chấp cho Ngân hàng TMCP S theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng 4890 12 ký ngày 09/10/2012 tại Phòng công chứng số 01 thành phố Hà Nội.

2.3 Ông Nguyễn Phạm S trả khoản nợ nêu tại mục 2.1 cho Ngân hàng trong thời hạn như sau: Hàng tháng: từ ngày 20 đến ngày 30 hàng tháng, ông Nguyễn Phạm S có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 31/12/2021 sẽ trả hết toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật thì ông Nguyễn Phạm S còn phải chịu tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Phạm S vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc ông Nguyễn Phạm S thanh toán toàn bộ số tiền nợ còn lại chưa thanh toán và xử lý phát mại tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn V, xã V1, T, Hà Nội trên thửa đất số 135, tờ bản đồ số 31 theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 452654; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 1501/2006/QĐ – UBND/00545, MS: 1012339 do UBND huyện T, thành phố Hà Nội cấp ngày 17/11/2006, tặng toàn bộ theo Hợp đồng số 241/2012 được Văn phòng công chứng T chứng thực ngày 02/3/2012 cho ông Nguyễn Phạm S, sinh năm

1970, hộ khẩu thường trú: V, xã V1, Huyện T, Hà Nội” được thế chấp cho Ngân hàng TMCP S theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng 4890 12 ký ngày 09/10/2012 tại Phòng công chứng số 01 thành phố Hà Nội.

2.4 Về án phí: Ngân hàng TMCP S và ông Nguyễn Phạm S mỗi bên chịu 50% án phí hòa giải vụ án kinh doanh thương mại, phải nộp 19.872.000 đồng án phí. Ngân hàng TMCP S được trừ án phí phải nộp vào số tiền tạm ứng án phí 37.650.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tiền số AA2017/0006399 ngày 19/12/2019. Sau khi đối trừ, trả lại Ngân hàng TMCP S 17.778.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND H.T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Chương**